

ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC HIỆU ỨNG MÔI TRƯỜNG TÍCH CỰC ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN THAI NHI TRONG GIAI ĐOẠN GIÁO DỤC SỚM

TS. Trần Thị Kim Yến

Email: yensgd@gmail.com

Trường Đại học Giáo dục- ĐHQGHN

Tóm tắt: Giáo dục sớm không chỉ bắt đầu từ khi trẻ ra đời mà từ trong bụng mẹ, thai nhi đã có thể cảm nhận được các tác động tích cực từ mẹ và môi trường. Nghiên cứu trình bày ba nhóm “hiệu ứng” chính có ảnh hưởng tới sự phát triển của thai nhi: hiệu ứng tâm lý, hiệu ứng liên tưởng và hiệu ứng cảm nhận cái đẹp. Thông qua các tương tác cảm xúc, tinh thần và thẩm mỹ của người mẹ, thai nhi được kích thích phát triển về mặt giác quan, cảm xúc và thần kinh – từ đó hình thành nền tảng nhân cách và nhận thức cho trẻ sau này.

Từ khóa: Thai giáo, phát triển thai nhi, hiệu ứng tâm lý, liên tưởng, cảm thụ cái đẹp

THE INFLUENCE OF POSITIVE ENVIRONMENTAL EFFECTS ON FETAL DEVELOPMENT IN EARLY EDUCATION

Dr. Tran Thi Kim Yen

Email: yensgd@gmail.com

University of Education – VNU Hanoi

Abstract: Early education does not begin only after birth; from within the womb, the fetus can already perceive positive influences from the mother and the surrounding environment. This study presents three main groups of “effects” that impact fetal development: psychological effects, associative effects, and aesthetic perception effects. Through the mother’s emotional, mental, and aesthetic interactions, the fetus is stimulated in terms of sensory, emotional, and neurological development thereby laying the foundation for the child’s personality and cognition in later life.

Keywords: Prenatal education, fetal development, psychological effects, associative effects, aesthetic perception

Nhận bài: 22/07/2025

Phản biện: 22/08/2025

Duyệt đăng: 26/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sự phát triển của con người là một quá trình liên tục, bắt đầu ngay từ trong bào thai và chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố từ môi trường sống xung quanh. Các nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực thai giáo và giáo dục sớm đã khẳng định rằng, thai nhi không chỉ là một thực thể sinh học đơn thuần mà còn là một cá thể đang phát triển về mặt nhận thức, cảm xúc và giác quan. Trong bối cảnh đó, những “Hiệu ứng môi trường tích cực” – bao gồm âm thanh, ánh sáng, tương tác cảm xúc từ cha mẹ, giọng nói, âm nhạc và nhịp sinh hoạt điều độ – được xem là các tác nhân quan trọng có khả năng kích thích sự phát triển sớm của não bộ, hệ thần kinh và khả năng tiếp nhận thông tin của thai nhi.

Giáo dục sớm cho thai nhi, hay còn gọi là “Giáo dục trước sinh”, không chỉ đơn thuần là một xu hướng mới mẻ mà đã trở thành một lĩnh vực nghiên cứu nghiêm túc trong giáo dục và y sinh học. Tuy nhiên, tại Việt Nam, việc hiểu và ứng dụng các hiệu ứng môi trường tích cực trong giáo dục sớm cho thai nhi vẫn còn khá hạn chế, chưa có nhiều tài liệu khoa học hệ thống hóa cụ

thể và dễ tiếp cận cho các bậc cha mẹ hoặc người làm công tác giáo dục sớm. Vậy đâu là những hiệu ứng môi trường thực sự mang lại tác động tích cực đến thai nhi, và làm thế nào để khai thác chúng một cách khoa học và phù hợp trong giai đoạn giáo dục trước sinh?

Chính vì lẽ đó, nghiên cứu này là rất cần thiết và cấp bách trong bối cảnh hiện nay, nhằm góp phần cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xây dựng một môi trường giáo dục sớm an toàn, tích cực và hiệu quả ngay từ khi trẻ còn trong bụng mẹ.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính với trọng tâm là tổng quan tài liệu nhằm làm rõ cơ sở lý luận và bằng chứng khoa học liên quan đến ảnh hưởng của các hiệu ứng môi trường tích cực đối với sự phát triển của thai nhi trong bối cảnh giáo dục sớm.

Thông qua phương pháp phân tích nội dung và tổng hợp lý thuyết, nghiên cứu hướng đến việc

xác định rõ khái niệm “Hiệu ứng môi trường tích cực” từ góc độ liên ngành, làm sáng tỏ đặc điểm, phạm vi và biểu hiện cụ thể của các hiệu ứng này trong thực tiễn thai kỳ. Bên cạnh đó, các tài liệu được lựa chọn nhằm cung cấp cơ sở thực nghiệm và lâm sàng về mức độ và cơ chế tác động của các hiệu ứng nói trên đến sự phát triển về thần kinh, cảm xúc, nhận thức và thể chất của thai nhi. Việc phân tích có chọn lọc các tài liệu uy tín từ các tạp chí khoa học và tổ chức quốc tế như WHO, Springer, APA... góp phần đảm bảo độ tin cậy và tính cập nhật cho nghiên cứu.

2.2. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu trong bài báo tập trung vào nhóm các hiệu ứng môi trường tích cực có khả năng ảnh hưởng đến sự phát triển của thai nhi trong giai đoạn trước sinh. Cụ thể, nghiên cứu tiếp cận ba nhóm hiệu ứng chính:

Hiệu ứng tâm lý: Đề cập đến trạng thái cảm xúc và tinh thần của người mẹ trong thai kỳ, bao gồm các yếu tố như căng thẳng, lo âu, hạnh phúc hoặc thư giãn, vốn có ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường nội tiết và sinh lý của thai nhi.

Hiệu ứng liên tưởng: Hình thành thông qua sự lặp lại của các kích thích có tính quy luật như âm thanh, nhịp điệu, lời nói hoặc hình ảnh, góp phần tạo nên nền tảng nhận thức sơ khởi và liên kết sớm với thế giới bên ngoài tử cung.

Hiệu ứng cảm nhận cái đẹp: Phản ánh khả năng tiếp nhận và phản ứng với các yếu tố thẩm mỹ như âm nhạc, nghệ thuật, ánh sáng tự nhiên và giọng nói hài hòa, giúp kích hoạt các vùng cảm giác và xúc cảm trong não bộ thai nhi.

Đối tượng chịu tác động của các hiệu ứng nêu trên là thai nhi trong suốt giai đoạn từ tam cá nguyệt đầu tiên đến cuối thai kỳ, trong đó người mẹ đóng vai trò trung gian sinh học và tâm lý – là cầu nối trực tiếp giữa các yếu tố môi trường và phản ứng của thai nhi. Nghiên cứu không thực hiện điều tra thực nghiệm, mà khai thác dữ liệu thứ cấp từ các công trình nghiên cứu trước đó, qua đó xây dựng hệ khái niệm và mô hình lý thuyết về tác động của môi trường tích cực trong giáo dục sớm trước sinh.

2.3. Tác động, ảnh hưởng đến thai nhi bằng hiệu ứng tâm lý

Hiệu ứng tâm lý tích cực của người mẹ, bao gồm sự thư giãn, cảm xúc vui vẻ và trạng thái tinh thần ổn định, có ảnh hưởng rõ rệt đến sự phát triển thể chất và thần kinh của thai nhi. Nghiên cứu của Viện Sức khỏe Tâm thần Quốc gia (2020) chỉ ra

rằng, thai phụ duy trì tinh thần lạc quan có mức cortisol giảm 18–25%, góp phần ổn định nhịp tim thai và hỗ trợ phát triển não bộ. Trẻ sinh ra từ các bà mẹ có tâm lý ổn định cũng đạt điểm số cao hơn trong kiểm tra thần kinh sơ sinh (APGAR 8–9 điểm).

Mặc dù chưa có bằng chứng về sự kết nối tinh thần trực tiếp giữa mẹ và thai nhi, nhưng sinh lý học hiện đại cho thấy trạng thái cảm xúc của người mẹ ảnh hưởng mạnh mẽ đến nội tiết, và các hormone này qua nhau thai sẽ tác động trực tiếp đến thai nhi. Khi mẹ rơi vào trạng thái căng thẳng, lo âu hoặc buồn phiền, hormone tuyến thượng thận tăng cao có thể khiến tim thai đập nhanh, thai cử động bất thường, thậm chí gây dị dạng hoặc sảy thai. Do đó, việc duy trì đời sống tâm lý tích cực, đặc biệt trong những tuần đầu và tháng cuối thai kỳ, là vô cùng quan trọng.

Người mẹ cần chủ động tạo môi trường sống thoải mái, giữ lối sinh hoạt điều độ, nuôi dưỡng tinh thần lạc quan thông qua âm nhạc, nghệ thuật, thiên nhiên và những hoạt động nhẹ nhàng. Bên cạnh đó, vai trò của gia đình, đặc biệt là người chồng, có ý nghĩa thiết yếu trong việc chia sẻ, động viên và hỗ trợ tinh thần. Những lời nói tích cực, sự quan tâm đúng lúc sẽ mang lại cảm xúc hạnh phúc cho người mẹ, từ đó tạo nên hiệu ứng tâm lý tích cực lan tỏa đến thai nhi.

Tóm lại, hiệu ứng tâm lý tích cực là yếu tố quan trọng trong giáo dục thai nhi. Việc giữ gìn trạng thái tinh thần ổn định, vui vẻ và hạnh phúc của người mẹ, cùng sự hỗ trợ từ gia đình, sẽ góp phần tạo nền tảng phát triển toàn diện cho thai nhi ngay từ trong bụng mẹ.

2.4. Tác động đến thai nhi bằng liên tưởng

Thai nhi có khả năng tiếp nhận và phản ứng với các tín hiệu âm thanh, ánh sáng và cảm xúc từ môi trường thông qua cơ chế liên tưởng và giao tiếp cảm xúc với mẹ. Việc người mẹ thường xuyên trò chuyện, hát ru hoặc nghe nhạc nhẹ giúp hình thành kết nối tình cảm tích cực, đồng thời cải thiện sự phát triển thính giác và phản ứng cảm xúc của trẻ sau khi chào đời. Tiếp xúc với hình ảnh tích cực, đọc sách hay kể chuyện cũng làm tăng dopamine và oxytocin, củng cố cảm giác an toàn và hỗ trợ sự phát triển các vùng não liên quan đến cảm xúc xã hội.

Trí tưởng tượng và sự liên tưởng của người mẹ đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Khi mẹ nghĩ đến những hình ảnh hoặc cảnh tượng đẹp, những cảm xúc tích cực này có thể truyền sang thai nhi, tạo nên tác động phát triển thuận lợi. Ngược lại, nếu

người mẹ có liên tưởng tiêu cực, thai nhi dễ chịu ảnh hưởng bất lợi. Như Einstein từng nhấn mạnh: “Tuồng tượng quan trọng hơn là hiểu biết”, các nhà tâm lý học cũng chỉ ra rằng nội dung liên tưởng có thể in dấu trong sự phát triển thần kinh của trẻ. Trường hợp Anstir do giáo sư Thomas nghiên cứu là minh chứng điển hình: trẻ bị trầm cảm chỉ phản ứng với tiếng Anh, ngôn ngữ mà mẹ em thường sử dụng khi mang thai, cho thấy sự kết nối sớm giữa trải nghiệm của mẹ và ý thức của thai nhi.

Ngược lại, những thay đổi tiêu cực trong tâm lý mẹ, như lo âu hoặc bất ổn, có thể khiến thai nhi phản ứng bất thường, dẫn đến các rối loạn về tinh thần và thể chất sau sinh. Do vậy, trong thai kỳ, người mẹ cần nuôi dưỡng liên tưởng tích cực, trang hoàng không gian sống bằng hình ảnh đẹp, giai điệu êm dịu và môi trường trong lành. Đây là cách tạo nên hiệu ứng liên tưởng tích cực, giúp thai nhi phát triển khỏe mạnh cả về thể chất lẫn tinh thần.

2.5. Tác động đến thai nhi bằng cảm nhận cái đẹp

Việc tiếp xúc với cái đẹp trong môi trường như thiên nhiên, nghệ thuật thị giác, không gian sống hài hòa, màu sắc dịu nhẹ... tạo ra hiệu ứng thị giác và cảm xúc tích cực cho người mẹ. Hepper (2016) cho rằng việc người mẹ được sống trong không gian thẩm mỹ cao giúp giảm nhịp tim bất thường của thai và cải thiện lưu thông máu, từ đó góp phần phát triển tốt hệ tuần hoàn và thần kinh của thai nhi. Các nghiên cứu tại Việt Nam cũng cho thấy các hoạt động nghệ thuật (vẽ, xem tranh, chăm sóc cây cảnh...) có tác dụng cải thiện cảm xúc mẹ bầu, gián tiếp nuôi dưỡng tâm hồn cho thai nhi.

Tác động giáo dục đến thai nhi bằng mỹ học hay bằng cảm nhận cái đẹp là phương pháp truyền cảm nhận về cái đẹp của người mẹ sang cho thai nhi nhờ vào khả năng cảm thức của thai nhi. Mỗi con người sinh ra trong đời, đều cảm nhận và hưởng thụ rất nhiều cái đẹp từ thế giới xung quanh. Thế nhưng, thai nhi chưa nhìn thấy, nghe thấy và cảm nhận được những điều ấy, nên người mẹ cần được cảm nhận, trải nghiệm những vẻ đẹp từ cuộc sống để truyền những điều tốt đẹp ấy của mình cho thai nhi thông qua các mối quan hệ đặc biệt. Tác động giáo dục thai nhi bằng mỹ học là một phần thiết yếu làm nên việc giáo dục thai nhi toàn diện trong thai kỳ, nó bao gồm, mỹ học âm nhạc, mỹ học tự nhiên và mỹ học cảm thụ.

2.5.1. Mỹ học âm nhạc: Tác động đến thai nhi bằng cái đẹp của âm nhạc

Tác động giáo dục cái đẹp trong âm nhạc là việc tiến hành bồi dưỡng nét đẹp về âm nhạc cho thai nhi. Việc tác động này được thực hiện bằng hai con đường tâm lý và sinh lý của người mẹ. - Về phương diện tâm lý, âm nhạc làm cho tâm hồn của người mẹ thoải mái, có những ý tưởng tốt và cảm xúc tích cực, từ đó có trạng thái tâm lý tốt nhất và truyền những điều tốt đẹp đó cho thai nhi thông qua hệ thống thần kinh, làm cho thai nhi có thể cảm nhận được. Ngoài ra, những bản nhạc du dương có thể tạo cho thai nhi một môi trường yên tĩnh, làm cho thai nhi vốn rất thích cử động sẽ nằm yên để cảm nhận những cái đẹp của thế giới bên ngoài.

Về phương diện sinh lý, những bản nhạc vui tai sẽ kích thích hệ thống thần kinh thực vật của người mẹ, hệ thần kinh thực vật lại tác động đến tuyến nội tiết, làm cho nó tiết ra nhiều kích thích tố, những kích thích tố này sẽ đi vào thai nhi qua vòng tuần hoàn máu, làm cho thành phần máu của thai nhi có sự thay đổi theo hướng tốt hơn, tăng các thành phần có lợi cho sức khỏe của thai nhi, từ đó kích thích hoạt động của các hệ thống và bộ não của thai nhi, giúp thai nhi có thể cảm nhận được những kích thích từ người mẹ.

2.5.2. Mỹ học tự nhiên: Tác động đến thai nhi bằng cái đẹp của tự nhiên.

Thế giới tự nhiên có rất nhiều cái đẹp, người mẹ khi mang thai thường xuyên biết thưởng thức vẻ đẹp của cảnh sắc thiên nhiên hít thở không khí trong lành, sẽ có sự thúc đẩy sự phát triển của thần kinh và tế bào não của thai nhi. Ở đây, có thể đề cập đến tác dụng tích cực của vẻ đẹp thiên nhiên đối với thai nhi. Trên mảnh đất Việt Nam, tuy không quá bao la nhưng có biết bao cảnh đẹp: những cánh đồng lúa xanh mướt, những đồi núi, cây cao, những hang động thần bí như động Phong Nha, vịnh Hạ Long, những dòng sông uốn lượn và những bãi biển tuyệt đẹp... Tất cả đều mở rộng tầm lòng con người, gợi mở cho những ý tưởng thăng hoa, đem lại nguồn cảm hứng sáng tạo và kích thích hoạt động về tinh thần. Người mẹ cảm nhận được những vẻ đẹp đó của thế giới tự nhiên sẽ truyền những cảm nhận đó cho thai nhi, giúp thai nhi có thể cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên.

Ở đây, xin được nêu một thí nghiệm chứng minh về sự ảnh hưởng không tốt từ môi trường để chúng ta cần trọng hơn trong việc lựa chọn môi trường sống thích hợp cho người mang thai. Thí nghiệm này được tiến hành trên cơ thể của động

vật. Người ta thả những con thỏ và chuột mang thai vào trong hai cái hòm có môi trường sống không tốt, kết quả cho thấy, tỉ lệ dị tật não của các con thỏ và con chuột con được sinh ra là rất cao. Điều đó chứng tỏ rằng, sự phát triển của bộ não rất cần có một bầu không khí trong lành. Tuy có sự khác nhau giữa con người và con vật nhưng nghiên cứu này cũng đem lại những cơ sở nhất định. Đương nhiên, sự tương tác giữa người mẹ và môi trường vẫn phải dựa trên nền tảng của sự tiếp nhận và thích nghi.

2.5.3. *Mỹ học cảm thụ: Tác động đến thai nhi bằng cảm thụ cái đẹp*

Trong quá trình mang thai, việc người mẹ biết cảm nhận và nuôi dưỡng cái đẹp từ chính bản thân mình có ảnh hưởng tích cực đến thai nhi. Khi mẹ duy trì sức khỏe, tinh thần thoải mái, ứng xử văn minh và thái độ sống lạc quan, thai nhi cũng có thể tiếp nhận những cảm nhận ấy và hình thành nền tảng thẩm mỹ ban đầu. Các hoạt động như thưởng thức nghệ thuật, nghe nhạc, đọc sách, du lịch hay cảm thụ những hành vi đẹp giúp làm phong phú đời sống tinh thần của mẹ, đồng thời truyền nguồn cảm hứng tích cực cho con trong bụng.

Một minh chứng kinh điển là câu chuyện về thai kỳ của mẹ Chu Văn Vương – vị vua sáng lập nhà Chu. Trong suốt thai kỳ, bà luôn giữ cho tâm hồn thanh cao, tránh tiếp xúc điều xấu xa, nuôi dưỡng cảm xúc bằng thiên nhiên, âm nhạc, văn chương và hành vi điềm đạm. Chính nhờ sự nuôi dưỡng ấy mà Chu Văn Vương trở thành bậc minh quân, để lại tác phẩm vĩ đại Kinh Dịch.

Tóm lại, giáo dục thai nhi trong 280–290 ngày thai kỳ là một hành trình đặc biệt, trong đó sự yêu thương, định hướng và nuôi dưỡng tinh thần của người mẹ có vai trò then chốt. Thai nhi không

chỉ phát triển thể chất và thần kinh mà còn được “đánh thức” các giác quan và cảm xúc, sẵn sàng bước vào cuộc sống mới. Thành tựu mà thai giáo mang lại chính là hành trang quý giá giúp trẻ tự tin, vững vàng trong tương lai.

III. KẾT LUẬN

Giáo dục sớm cho thai nhi không còn là một khái niệm xa lạ mà ngày càng được khẳng định vai trò quan trọng trong việc đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện của trẻ. Qua bài nghiên cứu này, có thể thấy rằng các hiệu ứng môi trường tích cực – bao gồm âm thanh nhẹ nhàng, lời nói yêu thương, âm nhạc phù hợp, sự giao tiếp cảm xúc giữa cha mẹ và thai nhi, nhịp sinh hoạt ổn định, cùng với môi trường sống an toàn – có tác động rõ rệt đến sự phát triển nhận thức, cảm xúc, thần kinh và thể chất của thai nhi.

Các bằng chứng khoa học trong và ngoài nước đã chỉ ra rằng, não bộ thai nhi bắt đầu tiếp nhận và phản ứng với các kích thích từ môi trường bên ngoài từ rất sớm. Chính vì vậy, việc tạo dựng một môi trường tích cực cho người mẹ trong suốt thai kỳ chính là cách thiết thực để đầu tư cho sự phát triển dài lâu của trẻ.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, việc ứng dụng các hiệu ứng này vào thực tiễn giáo dục trước sinh còn gặp nhiều hạn chế do thiếu tài liệu hướng dẫn khoa học, chưa có sự đồng bộ giữa ngành giáo dục và y tế, cũng như còn tồn tại những quan niệm truyền thống chưa phù hợp.

Do đó, việc tiếp tục nghiên cứu, phổ biến và xây dựng các chương trình giáo dục sớm có cơ sở khoa học cho thai nhi là hết sức cần thiết, không chỉ giúp nâng cao chất lượng dân số mà còn tạo tiền đề cho sự phát triển nhân lực toàn diện trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hoàng, H. Q. (2018). Giáo dục cảm xúc từ thai kỳ đến tuổi mầm non. *Tạp chí Giáo dục*, (Số đặc biệt kỳ 1), 138–142.
- Nguyễn, T. M. H. (2022). *Thai giáo hiện đại*. Nxb Phụ nữ Việt Nam.
- Nhóm tác giả Viện Sức khỏe Tâm thần Quốc gia. (2020). Ảnh hưởng cảm xúc người mẹ đến thai nhi. *Tạp chí Y học Việt Nam*, 33(2), 45–53.
- Trần, T. K. Y. (2025). Các hiệu ứng hỗ trợ phát triển thai nhi trong giáo dục sớm [Tài liệu nghiên cứu chưa xuất bản].
- Chamberlain, L. (2017). Prenatal psychology and education. *International Journal of Prenatal & Perinatal Psychology and Medicine*, 29(1), 5–12.
- Hepper, P. G. (2016). Fetal behavior: A window on the developing brain. *Current Directions in Psychological Science*, 25(2), 105–110.
- World Health Organization. (2019). *Early child development and maternal wellbeing*. World Health Organization Publishing.